**BÀI 4.HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO**

**1. HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO**

1. Hình chiếu trục đo được dùng để

**A.** Thể hiện các chi tiết của vật thể **B.** Biểu diễn kích thước của vật thể

**C.** Biểu diễn hình dạng của vật thể **D.** Biểu diễn khoảng cách của vật thể

1. Hình chiếu trục đo thể hiện:

**A.** Hai kích thước của vật **B.** Ba kích thước của vật

**C.** Không thể hiện được kích thước của vật **D.** Tất cả đều sai

1. Phép chiếu song song là phép chiếu có các tia chiếu:

**A.** Song song với nhau. **B.** Hội tụ tại một điểm.

**C.** Xuất phát từ một điểm. **D.** Song song với mặt phẳng hình chiếu

1. Hình chiếu trục đo là hình biểu diễn 3 chiều của vật thể, được xác định bằng:

**A.** Một loại phép chiếu khác. **B.** Phép chiếu song song.

**C.** Phép chiếu vuông góc. **D.** Phép chiếu xuyên tâm.

1. Khi xây dựng hình chiếu trục đo thì hướng chiếu **l** có đặc điểm?

**A**. Không song song với (P’) và các trục tọa độ. **B.** Không song song với trục tọa độ

**C.** Không song song với (P’) **D.** Song song với (P’) và các trục tọa độ

1. Để vẽ hình chiếu trục đo của vật thể ta thể hiện qua bao nhiêu bước ?

**A.**2. **B**.3. **C.**4. **D.**5.

**2. CÁC THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO**

1. Hệ số biến dạng trong hình chiếu trục đo được xác định:

**A.** p = ; q = ; r =  **B.** p =  ; q =  ; r = 

**C.** p =  ; q =  ; r =  **D.** p =  ; q =  ; r = 

1. Hệ số biến dạng theo phương O'Y' kí hiệu là :

**A.** p = q = 0,5 **B**. p = q = r =1 **C.** q **D.** p = q  r

1. Thông số nào sau đây **không phải** là thông số của hình chiếu trục đo?

**A.** Góc trục đo. **B.** Mặt phẳng hình chiếu.

**C.** Hệ số biến dạng. **D.** Cả ba thông số.

1. Góc trục đo là góc tạo bởi:

**A.** Các chiều của vật thể **B.** Các trục tọa độ

**C.** Các trục đo **D.** Các phương chiếu

1. Trong hình chiếu trục đo thì góc X'O'Z 'gọi là .

**A.**Trục đo. **B.**Góc trục đo . **C.** Góc biến dạng. **D.** Góc đối diện.

1. Cho đường tròn R = 5cm thì trong hình chiếu trục đo, elip đó có độ dài của trục dài và trục ngắn là:

**A.** 6,1 cm và 3,55 cm **B.** 12,2 cm và 7,1 cm **C.** 61 cm và 35,5 cm **D.** 122 cm và 71 cm

**3. HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO VUÔNG GÓC ĐỀU**

1. Hình chiếu trục đo vuông góc đều có các góc trục đo:

**A.** X’O’Y’=Y’O’Z’= X’O’Z’=1200 **B.** X’O’Z’ = 1350; X’O’Y’=Y’O’Z’=900

**C**. X’O’Z’ = 900; X’O’Y’=Y’O’Z’=1350 **D.** X’O’Y’=Y’O’Z’=1500; X’O’Z’=600

1. Hình chiếu trục đo vuông góc đều có hệ số biến dạng:

**A.** p = r = 1; q = 0.5 **B.** p = q = r = 0,5 **C.** p = q = r = 1 **D.** q = r = 1; p = 0.5

1. Hình chiếu trục đo vuông góc đều có các thông số là :

**A.** XOY = YOZ = XOZ = 120o ; p = q = r

**B.** X/O/Y/ =Y/O/Z/ =X/O/Z/ = 120o ;p = q = r =1

**C.** X/O/Z/ = 90o ; Y/O/X/ = Y/O/Z/ = 135o; q = r = 0,5, p = 1

**D.** X/O/Z/ = 90o ; Y/O/X/ = Y/O/Z/ = 135o; p = q = 1, r = 0,5

1. Hình chiếu trục đo nào có hệ số biến dạng theo các trục O’X'; O´Y´; O’Z’ là 1 ?

**A.** Vuông góc đều. **B**. Xiên góc đều. **C.** Vuông góc cân. **D.** Xiên góc cân.

1. Cho đường tròn có đường kính d = 5cm thì trong hình chiếu trục đo vuông góc đều, elip đó có độ dài của trục dài và trục ngắn là

**A.** 12,2 cm và 7,1 cm. **B.** 122 cm và 71 cm. **C.** 6,1 cm và 3,55 cm **D**. 61 cm và 35,5 cm.

1. Hình chiếu trục đo vuông góc đều có:

**A.** Phương chiếu l không vuông góc với mặt phẳng hình chiếu.

**B**. Phương chiếu l vuông góc với mặt phẳng hình chiếu

**C**. p = q = r = 0,5.

**D.** Ba hệ số biến dạng khác nhau

1. Để biểu diễn vật thể theo phương pháp hình chiếu trục đo vuông góc đều thì cần có các điều kiện

**A.** Hệ số biến dạng p = q = r = 1

**B**. Các góc trục đo : X, O,Z, = X, O,Y, = Z, O,Y, = 1200  và hệ số biến dạng p = q = r = 1

**C.** Các góc trục đo : X, O,Z, = X, O,Y, = Z, O,Y, = 1200

**D.** Không cần điều kiện nào

**4. HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO XIÊN GÓC CÂN**

1. Chọn p,q,r là hệ số biến dạng theo các trục o,x,,o,y,,o,z, thì hình chiếu trục đo xiên góc cân có đặc điểm:

**A.** q = r =1 ; p = 0,5 **B.** p = q =1 ; r = 0,5 **C.** p = r = q = 1 **D.** p = r =1 ; q = 0,5

1. Hình chiếu trục đo xiên góc cân có các hệ số biến dạng như sau:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Hình chiếu trục đo xiên góc cân có cỏc góc trục đo là bao nhiêu

**A**. Góc X’O’Z’ = 900, Góc X’O’Y’ = Y’O’Z’ = 1350

**B**. Góc X’O’Z’ = 900, Góc X’O’Y’ = Y’O’Z’ = 1450

**C.** Góc X’O’Z’ = 450, Góc X’O’Y’ = X’O’Z’ = 1350

**D.** Góc X’O’Z’ = 450, Góc X’O’Y’ = Y’O’Z = 900

1. Trong hình chiếu trục đo xiên góc cân thì góc X΄O΄Y΄ bằng

**A.** 1200. **B.** 1800.  **C.** 900. **D.** 1350.

1. Trong hình chiếu trục đo xiên góc cân thì góc X΄O΄Z΄ bằng:

**A.** 1350 **B.** 1800 **C.** 1200 **D.** 900

1. Hình chiếu trục đo nào có hệ số biến dạng theo phương O'Y' là 0,5.

**A.** Vuông góc cân. **B.** Xiên góc cân. **C.** Xiên góc đều. **D.** Vuông góc đều.

1. Trong hình chiếu trục đo xiên góc cân, các mặt của vật thể song song với mặt phẳng toạ độ nào thì không bị biến dạng?

**A.** X’O’Y’ **B.** Tất cả đều sai **C.** X’O’Z’ **D.** Y’O’Z’

1. Sự khác nhau giữa hình chiếu trục đo vuông góc đều và xiên góc cân là:

**A.** Hệ số biến dạng **C.** Hướng chiếu, hệ số biến dạng, hệ trục tọa độ **B.** Hướng chiếu **D.** Hệ trục tọa độ, hệ số biến dạng

1. Để biểu diễn vật thể theo phương pháp hình chiếu trục đo xiên góc cân thì cần có các điều kiện

**A.** Không cần điều kiện nào.

**B.** Các góc trục đo : X’ O’Z’ = 900 ; X, O,Y, = Z, O,Y, = 1350  và hệ số biến dạng p = r = 1; q = 0,5

**C.** Các góc trục đo : X, O,Z, = 900 ; X, O,Y, = Z, O,Y, = 1350

**D.** hệ số biến dạng p = r = 1; q = 0,5

1. Trong hình chiếu trục đo xiên góc cân ,thì mặt phẳng toạ độ góc X'O'Z' đặt …. với mp hình chiếu .

**A.**Vuông góc. **B.**Song song. **C.**Nối tiếp. **D.** Bị biến dạng.

1. Cho các vật thể sau. Vật thể nào được biểu diễn theo phương pháp hình chiếu trục đo xiên góc cân ( Hình vẽ trang bên)

**A.** 4 - 5 - 6 **B.** 2 - 3 – 4 C. 1 - 5 - 6 **D.** 1 - 2 - 3

